

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

**Chị Bo Bo Thị H**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

**Anh Nguyễn Huy H1**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bo Bo Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Chị Bo Bo Thị H**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

**Anh Nguyễn Huy H1**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

**Và Ngân hàng csxh**

Địa chỉ: 169 phố LD, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ phòng giao dịch: Số 08 đường HVT, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thành H**

Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch huyện KS.

(Theo Quyết định số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng csxh; giấy ủy quyền số 26/NHCSKS-UQ, ngày 06/02/2020 của Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng csxh huyện KS)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Bo Bo Thị H**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Anh **Nguyễn Huy H1**, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn DT, xã BCB, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

- Về con chung: Chị Bo Bo Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung là các cháu: Bo Bo Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh ngày: 23/8/2012; Bo Bo Nguyễn Hoàng H2, sinh ngày: 22/4/2018; Bo Bo Nguyễn Anh Q, sinh ngày: 22/10/2021.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Huy H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 350.000đ/tháng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng một tháng). Tổng cộng anh Nguyễn Huy H1 cấp dưỡng cho 03 cháu là 1.050.000đ/tháng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 01/2024 cho đến khi các cháu Bo Bo Nguyễn Thị Ngọc Tr; Bo Bo Nguyễn Hoàng H2; Bo Bo Nguyễn Anh Q lần lượt đủ 18 tuổi.

Không ai có quyền ngăn cản quyền thăm nom con chung, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Bo Bo Thị H và anh Nguyễn Huy H1 tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Bo Bo Thị H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 05/01/2024 cho Ngân hàng csxh là: 40.207.118đ (Bốn mươi triệu hai trăm lẻ bảy nghìn một trăm mười tám đồng), trong đó: nợ gốc: 40.000.000đ, lãi: 207.118đ và lãi suất phát sinh sau ngày 05/01/2024 (theo hợp đồng vay số: 6600000718634682, ngày 15/8/2020 và hợp đồng vay số: 6600000722772074, ngày 15/4/2022 giữa Ngân hàng csxh và chị Bo Bo Thị H và anh Nguyễn Huy H1).

- Về các vấn đề khác:

*Quy định:* Kể từ ngày chị Bo Bo Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Huy H1 chưa thi hành xong số tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Nguyễn Huy H1 còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Huyền Thế Vỹ**